

Số: **09** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **13** tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai Kết luận số 52-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Công văn số 1010-CV/TU ngày 21/8/2019 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 52-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung của Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư (Kết luận số 52-KL/TW) và ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Công văn số 1010-CV/TU ngày 21/8/2019 (Công văn số 1010-CV/TU) nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng đội ngũ trí thức thành phố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 52-KL/TW và Công văn số 1010-CV/TU phải được tiến hành đồng bộ từ cấp thành phố đến cấp cơ sở; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU ngày 24/9/2008 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của cấp ủy và chính quyền giữ vai trò quyết định, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức cống hiến được trực tiếp tham gia, phát huy trí tuệ, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong thời kỳ mới.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu về vai trò, vị trí quan trọng của đội ngũ trí thức:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, gắn với các nội dung, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 52-KL/TW, Chương trình số 24-CTr/TU ngày 24/9/2008

và Kết luận số 11-KL/TU ngày 23/12/2013 của Thành ủy. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, sự đồng thuận, ủng hộ tham gia của toàn xã hội trong việc xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng thực hiện các Nghị quyết theo nội dung của Kế hoạch; định kỳ tiến hành sơ tổng kết, kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế trong quá trình triển khai để việc thực hiện Kết luận số 52-KL/TW và Công văn số 1010-CV/TU đạt hiệu quả cao. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đưa vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm về nội dung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của địa phương, cơ quan, đơn vị.

c) Phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thúc đẩy xây dựng, trọng dụng đội ngũ trí thức; tập hợp, phát huy khả năng, trí tuệ của đội ngũ trí thức để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu với đội ngũ trí thức, tạo sự cởi mở, động viên đội ngũ trí thức tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt. Cập nhật thông tin về tình hình trong nước, quốc tế, về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước cho đội ngũ trí thức; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của trí thức đối với sự phát triển chung của thành phố và địa phương, đơn vị.

d) Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng nhằm tôn vinh những trí thức giỏi, tài năng, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng, từ đó tạo sự bứt phá trong nhận thức, triển khai ứng dụng tri thức, phát triển khoa học công nghệ ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

e) Tăng cường rà soát, đảm bảo nguồn lực thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi nhằm bảo đảm trọng dụng, phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ trí thức:

a) Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, có chính sách khuyến khích, thu hút đội ngũ trí thức thành phố, trong và ngoài nước tích cực nghiên cứu, phát huy năng lực, cống hiến xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng theo tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị, đưa Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học-công nghệ, kinh tế biển.

b) Ban hành quy định, quy chế cung cấp thông tin giúp trí thức của thành phố kịp thời nắm vững các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, tư vấn, phản biện của các nhà khoa học.

e) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức các giải thưởng văn học nghệ thuật trên địa bàn thành phố bảo đảm thiết thực, tạo sức hút đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ.

f) Tiếp tục xây dựng, triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý giỏi (cán bộ quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ trang trại), đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ đầu đàn của thành phố.

g) Điều chỉnh cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ phát huy tối đa năng lực và được hưởng lợi ích xứng đáng từ kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, đúng đối tượng với mức ưu đãi tương xứng vị trí đảm nhiệm; đãi ngộ, trọng dụng các cán bộ khoa học và công nghệ đầu ngành, cán bộ khoa học và công nghệ được giao chủ trì nhiệm vụ quan trọng của quốc gia, cán bộ khoa học và công nghệ trẻ tài năng.

h) Tuyển dụng, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ nhằm bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn cán bộ, chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực phục vụ lâu dài cho chiến lược phát triển khoa học và công nghệ, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc.

i) Các Sở, ngành, đơn vị tích cực rà soát, điều chỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với định hướng phát triển của thành phố, nhất là các cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia, cán bộ khoa học ở trong và ngoài nước về làm việc tại thành phố, đặc biệt ưu tiên các lĩnh vực có thế mạnh, mang tính đột phá là các ngành dịch vụ cảng biển, sân bay, du lịch, kinh tế biển và vận tải biển, logistics, tài chính, xuất nhập khẩu; các ngành công nghiệp trọng điểm, mũi nhọn, có năng suất, giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ cao, sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường; phát triển nông nghiệp sinh thái; phát triển văn hóa - xã hội mang bản sắc riêng của Hải Phòng. Chú trọng nâng cao trình độ ngoại ngữ của đội ngũ trí thức đảm bảo năng lực hội nhập quốc tế.

k) Tạo môi trường thuận lợi, điều kiện vật chất để đội ngũ trí thức phát triển bằng tài năng và được hưởng lợi xứng đáng với thành quả lao động sáng tạo của mình; đẩy nhanh đầu tư nhà sáng tác, bảo tàng văn học nghệ thuật, các khu công nghệ kỹ thuật cao.

l) Tiếp tục rà soát việc phân cấp, đổi mới cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức gắn với quy trình tuyển chọn, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và phát huy tính năng động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

m) Nghiên cứu các cơ chế đánh giá năng lực theo kết quả và sản phẩm đầu ra để có những hình thức tôn vinh tặng thưởng tương xứng. Tôn trọng, phát huy tính tự chủ, nâng cao hiệu quả trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, tư vấn, phản biện, giám định của các nhà khoa học, chuyên gia, trí thức đối với các

chương trình, đề án quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

n) Tạo cơ hội để đội ngũ trí thức tự nguyện đi đầu trong việc tuyên truyền những tri thức tiên bộ trong cộng đồng, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ đó vào sản xuất và đời sống, góp phần thiết thực nâng cao dân trí. Xây dựng môi trường phản biện dân chủ đối với các vấn đề của địa phương cho đội ngũ trí thức.

o) Tăng cường, huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng, tạo môi trường làm việc, nghiên cứu, sáng tạo cho đội ngũ trí thức; khuyến khích đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực đầu tư thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

p) Ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cho sự nghiệp khoa học và công nghệ, huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện chính sách phát triển nhân lực khoa học và công nghệ.

3. Đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động của các hội trí thức và các đoàn thể; đề cao trách nhiệm của đội ngũ trí thức:

a) Xây dựng, phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và các hội trí thức trên địa bàn thành phố. củng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức vào xây dựng và phát triển thành phố của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật, các hội khoa học kỹ thuật chuyên ngành, các hội nghề nghiệp.

b) Việc xây dựng đội ngũ trí thức, củng cố các tổ chức, hội phải gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

c) Tăng cường sinh hoạt tư tưởng, nâng cao ý thức chính trị và trách nhiệm của đội ngũ trí thức, đặc biệt là trí thức trẻ và sinh viên về lý tưởng của Đảng, của dân tộc và trách nhiệm của công dân đối với xã hội. Khắc phục sự thiếu chủ động trong hoạt động của các hội trí thức và hiện tượng suy thoái tư tưởng chính trị trong một bộ phận trí thức hiện nay.

d) Xây dựng quy định về phát huy dân chủ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và văn nghệ. Tổ chức nhiều diễn đàn, mở rộng các kênh tiếp nhận thông tin để khuyến khích và bảo đảm quyền lợi, trách nhiệm của trí thức khi tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện đối với các chủ trương, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tạo điều kiện để mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức của các hội trí thức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học và công nghệ, gắn với triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tạo môi trường để đội ngũ trí thức phát huy khả năng trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào cuộc sống, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Hướng dẫn việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả nhằm bảo đảm quyền lợi của các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

e) Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút các chuyên gia giỏi, cán bộ khoa học, nhân sự có trình độ công nghệ, trình độ cao, thạc sỹ, tiến sỹ được đào tạo ở nước ngoài có quá trình học tập xuất sắc và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn về làm việc tại thành phố.

2. Sở Nội vụ

a) Tham mưu với UBND thành phố ban hành Quy định mới về phân cấp quản lý cán bộ diện Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố quản lý sau khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 717-QĐ/TU ngày 18/3/2008 về phân cấp quản lý cán bộ.

b) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về làm việc tại thành phố.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về nâng cao chất lượng của đội ngũ trí thức là cán bộ, công chức, viên chức trong toàn thành phố.

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp ưu đãi, lưu động, phụ cấp ngành, đặc thù công việc cho đội ngũ trí thức là cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là các trí thức công tác ở miền núi, hải đảo.

e) Tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy chế thi điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp phòng và thực hiện luân chuyển công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện huy động các nguồn lực trong và ngoài thành phố để đầu tư xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức gắn với việc thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011- 2020.

c) Tiếp tục triển khai đào tạo cán bộ quản lý doanh nghiệp theo chương trình trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020 của thành phố.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố cân đối và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng đội ngũ trí thức theo các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách bảo đảm trọng dụng, phát huy tốt đội ngũ trí thức trong ngành giáo dục và đào tạo.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nhân lực ngành giáo dục và đào tạo phù hợp với định hướng, chỉ đạo của thành phố.

c) Chủ trì tập trung đẩy mạnh mô hình trường học, lớp học thông minh, đổi mới phương thức quản lý, giảng dạy và hình thức học tập trên nền tảng ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ thông tin nhằm mở rộng không gian, thời gian, tăng khả năng tiếp cận tri thức, khoa học công nghệ cho học sinh, sinh viên. Khuyến khích thành lập các nhóm nghiên cứu hiệu quả trong học sinh, sinh viên, cán bộ quản lý, giáo viên.

6. Sở Y tế

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo, đãi ngộ, thu hút nhân lực chất lượng cao ngành y tế, tập trung chủ yếu đối với các đối tượng là bác sĩ, dược sĩ, đặc biệt đối với các chuyên gia đầu ngành, các trường hợp phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư, trực tiếp chăm lo và đào tạo đội ngũ kế cận.

b) Nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo liên tục, thực hiện các biện pháp gắn đào tạo với nhu cầu vị trí việc làm. Thực hiện tốt kiểm tra chất lượng đào tạo liên tục.

c) Huy động và sử dụng kinh phí cho đào tạo và thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước.

7. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức giải thưởng văn học nghệ thuật thành phố.

b) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chế độ, chính sách đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật như chế độ lương, nhuận bút, đãi ngộ tài năng, bồi dưỡng lao động nghề nghiệp.

c) Xây dựng các cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với các văn nghệ sĩ cao tuổi tiêu biểu, tài năng trẻ xuất sắc, những người có nhiều cống hiến cho sự nghiệp văn học, nghệ thuật của thành phố.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn, đôn đốc công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung tại Kết luận số 52-KL/TW về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở của thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh việc triển khai xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; xây dựng và triển khai xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

c) Tham mưu chính sách thu hút, đãi ngộ đội ngũ công nghệ thông tin có trình độ về công tác tại các ngành, đơn vị của thành phố.

9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo nghề nghiệp theo hướng đa dạng các loại hình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo nhằm xây dựng đội ngũ lao động có tri thức, vững tay nghề, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b) Xây dựng và thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thành phố Hải Phòng.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả “Cơ chế, chính sách hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học cơ sở có hộ khẩu thường trú tại Hải Phòng học hệ chính quy trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo của thành phố”.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới; xây dựng và thực hiện Dự án Đổi mới và Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

10. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp trí thức khoa học công nghệ; thực hiện vai trò tư vấn, giám sát và phản biện xã hội đối với các chương trình, đề tài, đề án khoa học công nghệ, góp phần tạo môi trường để đội ngũ trí thức phát huy khả năng sáng tạo.

b) Xây dựng cơ chế tư vấn, phản biện, giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật theo hướng dẫn của Trung ương.

c) Xây dựng, phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và các hội trí thức trên địa bàn thành phố.

d) Xây dựng Đề án về cơ chế, chính sách động viên, khuyến khích đội ngũ trí thức thành phố phấn đấu học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, tích cực đóng góp cho công cuộc xây dựng và phát triển thành phố trong tình hình mới.

11. Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật thành phố

a) Tiếp tục xây dựng Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật thành phố.



b) Xây dựng cơ chế tư vấn, phản biện, giám định xã hội của Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật thành phố theo hướng dẫn của Trung ương.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật thành phố.

12. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và cơ quan, đơn vị

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung của Kết luận số 52-KL/TW, Chương trình số 24-CTr/TU ngày 24/9/2008 và Kết luận số 11-KL/TU ngày 23/12/2013 của Thành ủy đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

b) Tăng cường sinh hoạt tư tưởng, nâng cao ý thức chính trị và trách nhiệm của đội ngũ trí thức, đặc biệt là trí thức trẻ về lý tưởng của Đảng, của dân tộc và trách nhiệm của công dân đối với xã hội.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên tổ chức đối thoại, trao đổi đề cập nhật các thông tin về tình hình trong nước, quốc tế, về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đồng thời lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ trí thức đối với sự phát triển chung của thành phố và địa phương, đơn vị.

d) Rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp của cơ quan, địa phương mình.

e) Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng đội ngũ trí thức chi tiết, cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm cụ thể hóa để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Khoa học và Công nghệ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPTU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, PVP;
- Phòng: VX, NC&KTGS;
- CV: KHCN;
- Lưu: VT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam